

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ JÚT  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **01/2025/HSST**  
Ngày: 08-01-2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huệ.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh và bà Lê Thị Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Dũng – Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Nông Quốc Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/HSST, ngày 16 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đối với bị cáo:

**Đặng Xuân C**, sinh năm 1987; tại tỉnh: Đắk Nông; căn cước công dân số: 0670870003xx, cấp ngày 27/4/2021, nơi cấp: C06; nơi cư trú: Thôn 01 xã T, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Xuân P, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Mai T, sinh năm 1967; tiền án: 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại Bản án số 251/2014/HSST. Ngày 12/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số: 05/2017/HSST; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/9/2024 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Mạc Văn K, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn 12, xã Đ, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 19/9/2024 Đặng Xuân C đón xe đi từ xã T, huyện Cư Jút đến xã Đ, huyện Cư Jút mục đích là để trộm cắp tài sản. Khi đến địa bàn xã Đ, Đặng Xuân C đi bộ tìm nhà dân sơ hở để vào trộm cắp tài sản thì thấy nhà anh Mạc Văn K không đóng cửa, không có người nên C đột nhập vào nhà để tìm tài sản trộm cắp, C đi vào phòng khách rồi đi đến phòng ngủ thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71K của anh K để trên giường, C dùng tay phải cầm điện thoại rồi đi ra hướng cửa chính để thoát ra ngoài. Khi C đi đến phòng khách thì bị anh K phát hiện, truy đuổi bắt giữ cùng điện thoại đang cầm trên tay đồng thời báo cho Công an xã Đ và công an huyện Cư Jút tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 62/KL-HĐĐGTS, ngày 23/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cư Jút, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71K, Ram: 1GB, bộ nhớ trong: 16GB, đã qua sử dụng tại thời điểm chiếm đoạt ngày 19/9/2024 trị giá: 2.550.000đồng.

Tại Cáo trạng số: 04/CT- VKS - CJ ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Đặng Xuân C về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Xuân C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Xuân C từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 19/9/2024.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút đã xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71K cho anh Mạc Văn K là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại (anh Mạc Văn K) đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Xuân C đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, cụ thể: Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 19/9/2024 tại thôn 12, xã Đ, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Đặng Xuân C đã có hành vi trộm cắp của anh Mạc Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71K trị giá 2.550.000đồng.

Hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

#### **Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*.....”*

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội đã gây ra.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 06/7/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số: 184/2022/HS-ST, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản do bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 23/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại Bản án số: 251/2014/HSST. Ngày 12/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số: 05/2017/HSST. Bị cáo đều đã được xóa án tích.

[7]. Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và sự khoan hồng của Nhà nước.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Kết quả xác minh tại UBND xã T, huyện Cư Jút thể hiện bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[10]. Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút đã thu giữ, sau đó ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71K cho anh Mạc Văn K là đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Đặng Xuân C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 19/9/2024.

## 2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút đã xử lý vật chứng, trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71K cho anh Mạc Văn K (*Theo Quyết định xử lý vật chứng số 1656/QĐ-ĐTTH, ngày 17/11/2024 và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 17/11/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút*).

## 3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo bị cáo Đặng Xuân C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

## 4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cư Jút;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Cư Jút;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Huệ**